

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình Xúc tiến  
thương mại, du lịch và đầu tư của tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2015/TTLT-BTC-BKHĐT ngày 15/6/2015 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 163/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 12/11/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính Chương trình Xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2013 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 81/TTr-STC ngày 06/10/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại, du lịch và đầu tư của tỉnh Cà Mau”.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này theo đúng quy định.

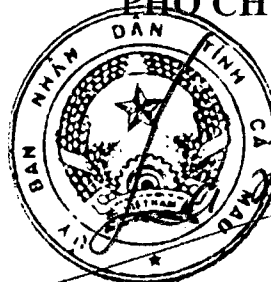
**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan; Giám đốc các doanh nghiệp có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 19/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KT (Vic);
- Lưu: VT, PA80, Tu22/11.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**

## QUY CHẾ

### Xây dựng và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại, du lịch và đầu tư của tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Quyết định số: 1850/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2017  
của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc xây dựng và hỗ trợ thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại, du lịch và đầu tư của tỉnh Cà Mau hàng năm do UBND tỉnh phê duyệt (gọi tắt là Chương trình).

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các chương trình do các đơn vị chủ trì:
  - a) Chương trình Xúc tiến thương mại do Sở Công Thương chủ trì.
  - b) Chương trình Xúc tiến du lịch do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì.
  - c) Chương trình Xúc tiến đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì.
  - d) Chương trình Hợp tác hữu nghị do Sở Ngoại vụ chủ trì.
2. Các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình, bao gồm: Các cơ quan Đảng, Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, các đoàn thể cấp tỉnh và Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố Cà Mau; doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế có trụ sở hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

### Điều 3. Kinh phí thực hiện Chương trình

1. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình: Do ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần thông qua đơn vị chủ trì Chương trình, đóng góp của doanh nghiệp, các khoản tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc sử dụng kinh phí Chương trình phải bảo đảm đúng nguyên tắc:

- Hỗ trợ các đơn vị tham gia Chương trình thông qua đơn vị chủ trì.
- Cơ quan chủ trì và các đơn vị tham gia Chương trình phải đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả và chịu trách nhiệm về nội dung chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

- Sở Tài chính thông báo dự toán chi ngân sách cho mỗi Chương trình vào thời điểm thông báo ngân sách hàng năm cho từng đơn vị chủ trì Chương trình.

- Đối với các đơn vị được UBND tỉnh chỉ định chủ trì hoạt động xúc tiến ngoài Chương trình, sau khi được UBND tỉnh phê duyệt trong năm, đơn vị tham gia Chương trình được tiếp nhận kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện và có trách nhiệm quyết toán kinh phí hỗ trợ với Sở Tài chính theo quy định hiện hành.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC HỖ TRỢ VÀ MỨC HỖ TRỢ**

#### **Điều 4. Nội dung Chương trình Xúc tiến thương mại**

1. Các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước của tỉnh thực hiện nội dung và định mức hỗ trợ theo Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia.

#### 2. Nội dung Chương trình Xúc tiến thương mại trong nước

a) Chi hỗ trợ “Tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình, phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn”. Hỗ trợ 100% (mức hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/1 đợt bán hàng hoặc phiên chợ) gồm các khoản chi phí sau:

- Chi phí vận chuyển.
- Chi phí thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng.
- Dịch vụ phục vụ: Điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ.
- Trang trí chung của khu vực tổ chức hoạt động bán hàng.
- Tổ chức khai mạc, bế mạc: Giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh,...
- Chi phí quản lý, nhân công phục vụ.
- Chi phí tuyên truyền, quảng bá giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng.
- Các khoản chi phí khác (nếu có).

b) Chi hỗ trợ “Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa, dịch vụ Việt Nam đến người tiêu dùng trong tỉnh và tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa nông sản, thủy sản cho vùng sâu, vùng xa, vùng đông bào dân tộc qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác”: Hỗ trợ 100% chi phí thực hiện (mức hỗ trợ tối đa 50 triệu đồng/01 chuyên đề tuyên truyền).

c) Chi hỗ trợ “Đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ; hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các

doanh nghiệp hoạt động trong những ngành đặc thù; đào tạo kỹ năng phát triển thị trường trong nước cho các đơn vị chủ trì; hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển thị trường trong nước". Hỗ trợ 100% các khoản chi:

- Chi phí giảng viên, thuê hội trường, thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên và các khoản chi khác (nếu có).

- Hoặc học phí trọn gói của khóa học.

d) Các doanh nghiệp tham gia các Hội chợ triển lãm thương mại ngoài tỉnh, theo chương trình đã được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm (hoặc được UBND tỉnh thống nhất chủ trương), mức hỗ trợ tối đa không quá 10 triệu đồng/hội chợ/doanh nghiệp, cụ thể:

- Chi phí gian hàng tiêu chuẩn (9m<sup>2</sup>), bao gồm: Thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng, trang trí gian hàng và thuê trang thiết bị gian hàng.

- Chi phí khách sạn cho 02 người/cuộc.

- Chi phí vận chuyển hàng hóa.

đ) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về xúc tiến thương mại Cà Mau nhằm tăng cường liên kết với các tỉnh thành trong cả nước: Chi phí thuê hội trường, trang trí khánh tiết, thiết bị, tài liệu, nước uống.

e) Tổ chức đoàn khảo sát học hỏi kinh nghiệm và giới thiệu xúc tiến thương mại tỉnh Cà Mau đến các tỉnh, thành trong nước: Chi phí thuê phương tiện vận chuyển, lưu trú, phòng nghỉ.

### 3. Nội dung Chương trình xúc tiến thương mại ngoài nước

a) Các đoàn tham gia hội chợ triển lãm và khảo sát gắn với tìm kiếm thị trường ngoài nước, mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ chi phí chuyên đi và công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì Chương trình tham gia các đoàn để làm công tác tổ chức cho đoàn và phiên dịch.

- Hỗ trợ chi phí chuyên đi và công tác phí cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp được cử tham gia đoàn.

- Doanh nghiệp Cà Mau có kim ngạch xuất khẩu từ 60.000.000 USD/năm trở lên và có tham gia gian hàng tại hội chợ thì được hỗ trợ như sau:

- + Hỗ trợ 50% chi phí gian hàng tiêu chuẩn (9m<sup>2</sup>), bao gồm: Chi phí mặt bằng, thiết kế giàn dựng, trang trí gian hàng và trang thiết bị gian hàng, mức hỗ trợ tối đa cho một doanh nghiệp không quá 3.000 USD/hội chợ.

+ Hỗ trợ vé máy bay hạng phổ thông theo hành trình cho 02 người/mỗi chuyến đi.

+ Hỗ trợ chi phí khách sạn cho 02 người/mỗi chuyến đi (theo mức khoán của Bộ Tài chính).

- Doanh nghiệp Cà Mau có kim ngạch xuất khẩu dưới 60.000.000 USD/năm và có tham gia gian hàng tại hội chợ thì được hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ 50% chi phí gian hàng tiêu chuẩn (9m<sup>2</sup>), bao gồm: Chi phí mặt bằng, thiết kế dàn dựng, trang trí gian hàng và trang thiết bị gian hàng, mức hỗ trợ tối đa cho một doanh nghiệp không quá 3.000 USD/hội chợ.

+ Hỗ trợ vé máy bay hạng phổ thông theo hành trình cho 01 người/mỗi chuyến đi.

+ Hỗ trợ chi phí khách sạn cho 01 người/mỗi chuyến đi (theo mức khoán của Bộ Tài chính).

b) Các đoàn tham gia diễn đàn giao thương gắn với tìm kiếm thị trường ngoài nước, mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ doanh nghiệp 100% chi phí tổ chức, bao gồm: Chi phí thuê và trang trí hội trường, thuê trang thiết bị, phiên dịch, biên dịch và tuyên truyền quảng bá.

- Hỗ trợ vé máy bay hạng phổ thông và chi phí khách sạn cho 01 người/doanh nghiệp.

- Hỗ trợ chi phí chuyến đi và công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì Chương trình tham gia các đoàn để làm công tác tổ chức cho đoàn và phiên dịch.

- Hỗ trợ chi phí chuyến đi và công tác phí cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp được cử tham gia đoàn.

- Mức hỗ trợ tối đa: 40 triệu đồng/doanh nghiệp tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Á; 60 triệu đồng/doanh nghiệp tham gia giao dịch thương mại tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 100 triệu đồng/doanh nghiệp tham gia giao dịch thương mại tại khu vực: Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.

4. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Công Thương làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí Chương trình Xúc tiến thương mại, gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện.

## **Điều 5. Nội dung Chương trình Xúc tiến du lịch**

1. Các hoạt động xúc tiến du lịch của tỉnh thực hiện theo hướng dẫn về nội dung và định mức hỗ trợ quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2014/TTLT-BTC-

BVHTTDL ngày 12/11/2014 của Liên Bộ Tài chính - Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các văn bản quy định hiện hành khác theo quy định.

## 2. Trong tỉnh

- Xây dựng, thuê, duy trì và bảo dưỡng các biển chỉ đường đến các khu, điểm du lịch, biển quảng cáo tấm lớn để quảng bá hình ảnh du lịch Cà Mau tại các điểm có lượng khách du lịch lớn, các trục đường giao thông chính, các khu, điểm du lịch...

- Tổ chức thi ẩm thực, hội thi hướng dẫn viên du lịch, hội thi ảnh đẹp tại Cà Mau: Chi theo thực tế phát sinh và đúng theo quy định.

- Tổ chức đón các đoàn khảo sát du lịch của các công ty lữ hành và các cơ quan thông tấn đến khảo sát du lịch tại Cà Mau (theo chủ trương và dự toán được thẩm định).

- Tổ chức, phối hợp tổ chức triển lãm du lịch: Chi theo thực tế phát sinh và theo quy định.

## 3. Ngoài tỉnh

- Tuyên truyền, quảng bá du lịch Cà Mau trên một số phương tiện truyền thông như các kênh truyền hình, một số báo, tạp chí có uy tín: Chi phí phát sóng, chi phí bài viết, ảnh quảng bá du lịch, chi phí đăng tải lên báo chí.

- Tổ chức đoàn khảo sát học hỏi kinh nghiệm và giới thiệu du lịch tỉnh Cà Mau đến các tỉnh thành trong nước: Chi phí thuê phương tiện vận chuyển, lưu trú, phòng nghỉ.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về xúc tiến du lịch Cà Mau nhằm tăng cường liên kết với các tỉnh, thành trong cả nước: chi phí thuê hội trường, trang trí khánh tiết, thiết bị, tài liệu, nước uống.

- Tham gia các sự kiện du lịch lớn trong nước như năm du lịch quốc gia, hội chợ, triển lãm, liên hoan du lịch, liên hoan ẩm thực tại các tỉnh, thành trong cả nước, bao gồm các nội dung chi:

- Chi phí thuê mặt bằng, thiết kế và trang trí gian hàng, phương tiện vận chuyển.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ, công tác phí cho tối đa 05 người thuộc đơn vị thực hiện chương trình.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ cho tối đa 04 đơn vị kinh doanh lữ hành, nhà hàng, khách sạn, hộ kinh doanh du lịch cộng đồng (mỗi đơn vị 01 người).

Đối với trường hợp Cà Mau liên kết với các tỉnh, thành tham gia gian hàng chung:

- Chi phí thuê mặt bằng, thiết kế và trang trí gian hàng sau khi các đơn vị tham gia thống nhất chia chi phí đã thực hiện.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ, công tác phí cho tối đa 04 người thuộc đơn vị thực hiện chương trình.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ cho tối đa 02 đơn vị kinh doanh lữ hành, nhà hàng, khách sạn, hộ kinh doanh du lịch cộng đồng (mỗi đơn vị 01 người).

#### 4. Phát triển marketing điện tử phục vụ xúc tiến quảng bá du lịch

- Chi duy trì Trang thông tin điện tử [www.camautourism.vn](http://www.camautourism.vn), chi trả nhuận ảnh, nhuận bút, thù lao ban biên tập website.

- Chi quảng bá trên các trang mạng xã hội, chi phí thực hiện các bài viết để quảng bá đăng tải trên các trang mạng xã hội và các hình thức quảng bá khác qua internet.

- Chi xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quảng bá xúc tiến du lịch qua mạng internet.

- Chi phát triển Trang thông tin điện tử [www.camautourism.vn](http://www.camautourism.vn) song ngữ Anh - Việt; phát triển các tiện ích quảng bá du lịch cho các thiết bị cầm tay (điện thoại thông minh, máy tính bảng và các thiết bị khác).

#### 5. Tổ chức sản xuất ấn phẩm, vật phẩm phục vụ xúc tiến du lịch

- Chi tổ chức các cuộc thi để lựa chọn ấn phẩm, vật phẩm phục vụ xúc tiến du lịch.

- Chi thuê thiết kế vật phẩm, ấn phẩm du lịch, các bài viết chuyên đề về du lịch Cà Mau, dưới nhiều hình thức, chất liệu và ngôn ngữ khác nhau.

- Chi sản xuất phim tư liệu, quảng cáo và các thể loại khác như các chương trình nghệ thuật về du lịch Cà Mau dưới dạng chương trình, địa hình, mua từ khóa quảng bá du lịch Cà Mau trên Google,...

6. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí Chương trình xúc tiến du lịch gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

### **Điều 6. Nội dung Chương trình Xúc tiến đầu tư**

1. Các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh thực hiện theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư và Thông tư liên tịch số 90/2015/TTLT-BTC-BKHĐT ngày 15/6/2015 của Liên Bộ Tài chính - Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn về nội dung, định mức hỗ trợ theo quy định và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.



2. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí Chương trình Xúc tiến đầu tư gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

### **Điều 7. Nội dung Chương trình hợp tác hữu nghị gắn với tìm kiếm thị trường**

1. Các hoạt động hợp tác hữu nghị gắn với tìm kiếm thị trường của tỉnh thực hiện nội dung và định mức hỗ trợ theo các văn bản hướng dẫn hiện hành, mức chi hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ chi phí chuyên đi và công tác phí cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp được cử tham gia đoàn.

- Hỗ trợ chi phí cho các doanh nghiệp tham gia cùng đoàn nếu đi bằng máy bay 01 vé máy bay theo hành trình (hạng phổ thông) cho 01 người/01 doanh nghiệp và chi phí khách sạn cho 01/người /01 doanh nghiệp (theo mức khoán của Bộ Tài chính).

- Hỗ trợ chi phí cho các doanh nghiệp tham gia cùng đoàn nếu đi bằng xe ô tô 50% chi phí nhiên liệu cho 01 ô tô (04 chỗ)/01 doanh nghiệp (được tính theo mức nhiên liệu xe của đoàn) và chi phí khách sạn cho 01 người/01 doanh nghiệp (theo mức khoán của Bộ Tài chính).

- Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ chi phí sẽ do UBND tỉnh xem xét quyết định trong từng chuyến đi.

- Kinh phí hợp tác hữu nghị (cấp cho đơn vị chủ trì) chi: Thuê phiên dịch để làm công việc đối tác, quà tặng đối ngoại và các công tác khác phục vụ chuyến đi.

2. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Ngoại vụ làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí Chương trình hợp tác hữu nghị gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện.

### **Điều 8. Quyết toán tiền hỗ trợ**

Cơ quan chủ trì và đơn vị tham gia Chương trình hàng năm có trách nhiệm tổng hợp toàn bộ chứng từ các khoản thu, chi thực tế, các khoản hỗ trợ theo quy định tại Quy chế này và gửi báo cáo quyết toán đến Sở Tài chính để thẩm định, phê duyệt quyết toán.

Việc quyết toán được thực hiện theo các quy định về tài chính hiện hành và hướng dẫn của Sở Tài chính.

## **Điều 9. Hạch toán tiền hỗ trợ**

1. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình được hạch toán các khoản chi cho việc thực hiện Chương trình vào giá thành, phí lưu thông của doanh nghiệp.
2. Đơn vị chủ trì Chương trình tổ chức hạch toán riêng và đầy đủ các khoản thu, chi thuộc Chương trình theo đúng quy định của pháp luật.

## **Chương III XÂY DỰNG VÀ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH**

### **Điều 10. Đề xuất Chương trình**

1. Đơn vị chủ trì Chương trình xây dựng và gửi dự thảo Chương trình đến Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản, Hội Doanh nhân trẻ và các doanh nghiệp có liên quan để lấy ý kiến đóng góp bằng văn bản, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc gửi về đơn vị chủ trì Chương trình.
2. Đơn vị chủ trì xúc tiến từng cuộc riêng lẻ hoặc gắn với các chương trình khác (ngoài Chương trình hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt) đề xuất nội dung, kế hoạch cụ thể, dự toán kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.
3. Chương trình năm sau, đơn vị chủ trì xây dựng và gửi lấy ý kiến trước ngày 01/10 của năm trước năm kế hoạch.

### **Điều 11. Thẩm định, phê duyệt Chương trình**

1. Đơn vị chủ trì gửi dự thảo Chương trình (sau khi đã lấy ý kiến của doanh nghiệp và các hiệp hội) đến các sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan.
2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc các đơn vị nêu tại khoản 1 Điều này có ý kiến bằng văn bản gửi về đơn vị chủ trì Chương trình; quá thời hạn này các sở không có ý kiến bằng văn bản được xem là thống nhất với nội dung dự thảo Chương trình.
3. Đơn vị chủ trì Chương trình rà soát, nghiên cứu và tiếp thu ý kiến của các đơn vị đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh Chương trình gửi Sở Công Thương tổng hợp chung trình UBND tỉnh phê duyệt.
4. Đơn vị chủ trì Chương trình công bố công khai nội dung của Chương trình đã được phê duyệt tại Website của đơn vị để các doanh nghiệp nắm thông tin và đăng ký tham gia.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ vào Quy chế, đơn vị chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố Cà Mau xây dựng dự toán Chương trình Xúc tiến thương mại; Chương trình Xúc tiến du lịch; Chương trình Xúc tiến đầu tư; Chương trình Hợp tác hữu nghị gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai chương trình đã được phê duyệt.

3. Các đơn vị tham gia Chương trình có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng nội dung, mục tiêu và thời gian quy định; báo cáo kết quả thực hiện và thanh quyết toán kinh phí thực hiện với đơn vị chủ trì.

#### **Điều 13. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình**

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; bảo đảm Chương trình được thực hiện đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ; bảo đảm hiệu quả và theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đơn vị chủ trì Chương trình phải cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến Chương trình và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát theo quy định tại khoản 1 của Điều này.

#### **Điều 14. Điều chỉnh và chấm dứt Chương trình**

Trong trường hợp điều chỉnh Chương trình đã được phê duyệt, đơn vị chủ trì Chương trình tổng hợp các ý kiến đề xuất gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh để được xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

#### **Điều 15. Báo cáo việc thực hiện Chương trình**

1. Các hoạt động xúc tiến tại nước ngoài do Trường đoàn lập báo cáo và đánh giá kết quả gửi về UBND tỉnh, đồng gửi Sở Tài chính và đơn vị chủ trì Chương trình, chậm nhất là 10 ngày sau khi kết thúc chuyến đi.

2. Đơn vị chủ trì Chương trình lập báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trước ngày 01/12 hàng năm gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và đồng thời thông báo cho các đơn vị có liên quan.

#### **Điều 16. Xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức và cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này, tùy theo mức độ bị xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các đơn vị không thực hiện đúng các quy định của Quy chế này thì không được tham gia Chương trình của năm tiếp theo.

### **Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp, yêu cầu các đơn vị có liên quan đề xuất, phản ánh về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**